

PHỤ LỤC 8

BẢNG KIỂM GIÁM SÁT

Chăm sóc Tại nhà và Cộng đồng

Bảng kiểm giám sát được sử dụng như một công cụ hướng dẫn để giám sát một lần CSTN cho người nhiễm HIV của nhân viên CSTN. Sau buổi giám sát, giám sát viên sẽ có những thông tin phản hồi và hỗ trợ phù hợp cho các nhân viên CSTN. Đồng thời việc bảng kiểm giám sát sẽ được sử dụng để tham khảo cho lần giám sát sau và sử dụng để đánh giá nhân viên hàng năm. Giám sát được thực hiện định kỳ hàng tuần nhằm hỗ trợ kịp thời những khó khăn mà nhóm CSTN có thể gặp phải.

Ngày giờ tới thăm:

Tên nhóm CSTN:

Tên giám sát viên:

I. Trước khi đi thăm:

Nhân viên chăm sóc tại nhà:			
1.1	Có hẹn gặp trước với người nhiễm HIV và /hoặc người nhà	Có ☐	Không ☐
1.2	Chuẩn bị hồ sơ người nhiễm HIV phù hợp bao gồm cả hồ sơ người nhiễm HIV và các biểu mẫu (người lớn và trẻ OVC)	Có ☐	Không ☐
1.3	Chuẩn bị các vật dụng, thuốc men, tài liệu truyền thông cần thiết cho cuộc thăm tại nhà	Có ☐	Không ☐
1.4	Chuẩn bị tinh thần sẵn sàng cho cuộc thăm tại nhà	Có ☐	Không ☐

Ý kiến:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. Trong khi thăm tại nhà:

2.1 Kỹ năng giao tiếp chung:

2.1.1	Thân mật chào hỏi người nhiễm HIV và gia đình	Có ☐	Không ☐
2.1.2	Giới thiệu bản thân và những người đi cùng khi đến thăm tại nhà	Có ☐	Không ☐
2.1.3	Thể hiện sự tôn trọng người nhiễm HIV và người nhà trong khi giao tiếp	Có ☐	Không ☐
2.1.4	Thể hiện sự gần gũi, thân thiện với người nhiễm HIV và người nhà qua tư thế, vị trí ngồi	Có ☐	Không ☐
2.1.5	Nói chuyện và hỏi thăm những chuyện thông thường với gia đình và người nhiễm HIV trước khi hỏi thăm về tình hình sức khoẻ và những vấn đề của họ và gia đình	Có ☐ KR ☐	Không ☐
2.1.6	Quan sát vệ sinh chung của ngôi nhà và nơi nằm của người nhiễm HIV và vệ sinh của bản thân người nhiễm HIV	Có ☐ KR ☐	Không ☐
2.1.7	Quan sát tình trạng chung của người nhiễm HIV và của gia đình	Có ☐ KR ☐	Không ☐
2.2 Hỏi bệnh sử: Thăm hỏi tình trạng sức khoẻ và bệnh tật của người nhiễm trong thời gian gần đây và hiện tại			
2.2.1	Hỏi người nhiễm HIV và /hoặc gia đình xem họ đang cảm thấy thế nào, những lo lắng của họ cũng như những vấn đề mà họ đang quan tâm	Có ☐	Không ☐
2.2.2	Tôn trọng và chăm chú lắng nghe người nhiễm HIV và người nhà	Có ☐	Không ☐
2.2.3	Có khả năng nhận định nhu cầu nào của người nhiễm HIV cần được ưu tiên giải quyết ngay hoặc giải quyết trước	Có ☐	Không ☐
2.2.4	Đánh giá các triệu chứng so với những lần thăm tại nhà trước	Có ☐ KR ☐	Không ☐
	■ Đau	Có ☐ KR ☐	Không ☐
	■ Sốt	Có ☐ KR ☐	Không ☐
	■ Tiêu chảy	Có ☐ KR ☐	Không ☐

	■ Táo bón	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Buồn nôn /Nôn	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Dinh dưỡng /Chán ăn	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Đau miệng /Họng	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Các vấn đề về da /Ngứa	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Khó ngủ hoặc mất ngủ	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Hay quên hoặc nhầm lẫn	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Mệt mỏi	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Trạng thái tình cảm: suy nhược, căng thẳng, trầm cảm, buồn bực, sợ hãi ...	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Xem lại Sổ Y bạ các vấn đề người nhiễm HIV gặp phải trong lần thăm trước và xem thông tin bác sỹ đã ghi lại trong lần khám gần đây nhất của người nhiễm HIV tại PKNT	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Kiểm tra các thuốc người nhiễm HIV đã và đang sử dụng (Các thuốc ARV, thuốc điều trị nhiễm trùng cơ hội, Cotrim, thuốc Lao, v.v...)	Có ☐ ☐ KR ☐	Không

2.3 Thăm khám

	■ Chuẩn bị các vật dụng để khám bệnh	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Rửa tay	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Lấy các dấu hiệu toàn thân: Nhiệt độ, Mạch, Nhịp thở, Huyết áp nếu có thể	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Khám các vùng trên cơ thể nơi người nhiễm có biểu lộ sự lo ngại nhất	Có ☐ ☐ KR ☐	Không

	■ Đầu, mặt, mắt, mũi, miệng/lợi/răng, tai	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Hạch: hạch cổ, hạch nách	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Bụng	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	■ Da toàn thân	Có ☐ ☐ KR ☐	Không

2.4 Tiến hành chăm sóc:

	Trao đổi với người nhiễm HIV và gia đình về các triệu chứng và các vấn đề phát hiện được và thảo luận hướng giải quyết phù hợp cho người nhiễm HIV	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	Tiến hành chăm sóc, cung cấp thuốc men và các vật dụng cần thiết	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	Khả năng tiên lượng những tình huống có thể xảy ra và ưu tiên xử lý phù hợp (cần chuyển tuyến ngay hoặc sớm chuyển tuyến khi có thể, hoặc cung cấp chăm sóc phù hợp)	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	Hướng dẫn gia đình cách chăm sóc và kiểm tra lại thành viên gia đình về kỹ năng chăm sóc vừa hướng dẫn	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	Hỗ trợ chuyển tuyến trong trường hợp cần chuyển tuyến khẩn cấp	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	Nếu người bệnh đang ở giai đoạn cuối đời, nhân viên chăm sóc có hỗ trợ chăm sóc cuối đời (chăm sóc triệu chứng, đảm bảo mắt và miệng không bị khô, cung cấp thuốc giảm đau, an ủi người bệnh và gia đình, nói chuyện với người bệnh nếu họ muốn, hỏi về việc chuẩn bị kế hoạch tương lai của họ sau khi chết như việc chăm sóc con cái, chuẩn bị di chúc, tài sản, v.v...)	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
	Rửa tay	Có ☐ ☐ KR ☐	Không

2.5. Kiểm tra thuốc men và hỗ trợ tuân thủ

	Hỏi người nhiễm HIV kể tên những loại thuốc họ đang dùng	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
--	--	--	-------

	■ Xem trực tiếp những loại thuốc người bệnh đang dùng và đối chiếu với Sổ Y bạ những thuốc bác sỹ kê đơn	Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
	■ Hỏi người bệnh xem họ uống từng loại thuốc như thế nào (khi nào, số lượng, cách uống ...)	Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
	■ Hỏi người bệnh xem họ có gặp phải vấn đề gì hay tác dụng phụ gì khi uống thuốc không	Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
	■ Nếu người bệnh đang uống ARV, xem hộp nhắc thuốc và lịch uống thuốc để xem họ có xếp thuốc đúng không, có quên uống thuốc liều nào không	Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
	■ Đánh giá xem liệu thuốc có được cất giữ cẩn thận và phù hợp không	Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
	■ Cung cấp tư vấn hỗ trợ tuân thủ điều trị cho người nhiễm HIV	Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
2.6 Cung cấp thông tin phòng lây truyền HIV		Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
2.7 Hỏi thăm các nhu cầu về tinh thần và xã hội		Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
	Đánh giá nhu cầu về hỗ trợ xã hội của người nhiễm HIV và gia đình	Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
	Cung cấp tư vấn, hỗ trợ và chuyển tuyến nếu cần	Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
2.8 Nếu gia đình có trẻ OVC, đánh giá các nhu cầu của trẻ, thực hiện chăm sóc, hỗ trợ và chuyển gửi trẻ nếu cần		Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
2.9 Hỏi thăm người nhiễm HIV về các nhu cầu khác nếu có		Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
2.10 Tóm tắt lại các vấn đề với người nhiễm HIV, gia đình họ và thảo luận các bước tiếp theo		Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
2.11 Ghi các thông tin vào Sổ Y bạ và Biểu mẫu thăm tại nhà		Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
2.12 Lên lịch cuộc hẹn lần sau		Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐
2.13 Chào người nhiễm HIV và gia đình		Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐

2.14. Kỹ năng hướng dẫn và kỹ năng tư vấn		
Kỹ năng hướng dẫn cho người nhiễm HIV và người chăm sóc là thành viên gia đình có dựa trên nhu cầu thực tế được xác định qua bệnh sử và quá trình khám bệnh	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Hướng dẫn người nhiễm HIV và người chăm sóc các kỹ năng theo đúng cách	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Giải thích về kỹ năng một cách rõ ràng	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Dùng ngôn ngữ diễn đạt đơn giản và rõ ràng, dùng từ dễ hiểu, không dùng thuật ngữ chuyên môn	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Minh họa cách làm rõ ràng và sử dụng cuốn Sổ tay “Sống khỏe mạnh, Sống tích cực” để hướng dẫn	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Dành thời gian cho người nhà hoặc người nhiễm HIV thực hành lại kỹ năng vừa hướng dẫn	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Hướng dẫn người nhà hoặc người nhiễm HIV quá nhiều kỹ năng	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Có hỏi người nhiễm HIV về tâm tư và tình cảm của họ	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Chăm chú và tôn trọng lắng nghe người nhiễm HIV nói		
Kỹ năng tư vấn		
† Giao tiếp thông qua ngôn ngữ không lời đúng cách: gật đầu, ánh mắt, phản ánh tâm trạng của người nhiễm HIV, đối diện với người nhiễm	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Lắng nghe và không ngắt lời người nhiễm HIV	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Đặt các câu hỏi mở	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Thể hiện thái độ đồng cảm với người nhiễm HIV	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Hỏi người nhiễm HIV xem họ muốn làm gì để giải quyết những vấn đề của họ	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
■ Tóm tắt lại những việc mà người nhiễm HIV quyết định thực hiện sau khi đó được tư vấn	Có ☐ ☐ KR ☐	Không
Có khả năng nhận biết khi nào người nhiễm HIV thực sự tuyệt vọng hoặc có ý định tự vẫn để tư vấn và yêu cầu sự hỗ	Có ☐ ☐ KR ☐	Không

trợ từ những người khác (bác sỹ trưởng phòng khám, giám sát viên nhóm CSTN, v.v..) để giúp người nhiễm HIV giải quyết vấn đề	
Giới thiệu với người nhiễm các nhóm tự lực để họ tham gia	Có ☐ Không ☐ ☐ KR ☐

Ý kiến:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. Sau khi thăm tại nhà:

3.1	Xem lại và hoàn thiện các Biểu mẫu thăm tại nhà, cập nhật thông tin vào Sổ đăng ký thăm tại nhà hàng tháng	Có ☐ Không ☐
3.2	Ghi thông tin các thuốc và các vật dụng đó cấp phát vào sổ	Có ☐ Không ☐
3.3	Lưu hồ sơ của người nhiễm HIV vào trong tủ có khoá	Có ☐ Không ☐
3.4	Tiếp tục theo dõi và hỗ trợ chuyên tuyến để đảm bảo người nhiễm nhận được sự chăm sóc và hỗ trợ cần thiết	Có ☐ Không ☐
3.5	Bổ sung thuốc và các vật dụng vào trong túi chăm sóc cho chuyến thăm tiếp theo	
3.6	Báo cáo tình hình và yêu cầu trợ giúp của Giám sát viên khi cần	

Ý kiến:

.....

.....

.....

.....

.....

